

UBND TỈNH GIA LAI
VĂN PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1891 /VP-NL

Gia Lai, ngày 05 tháng 7 năm 2018

V/v lập dự toán kinh phí thực hiện
Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg
của Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi:

- Ban Dân tộc;
- Sở Tài chính.

Thực hiện Công văn số 716/UBND-DTTS ngày 02/7/2018 của Ủy ban Dân tộc, về việc lập dự toán kinh phí thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ, về tiêu chí lựa chọn, công nhận người có uy tín và chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo như sau:

Giao Ban Dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan, các địa phương triển khai thực hiện công văn nói trên; báo cáo gửi về UBND tỉnh trước ngày 09/7/2018 để xem xét, báo cáo Ủy ban Dân tộc, Bộ Tài chính đúng thời gian quy định.

(UBND tỉnh gửi kèm theo bản photo Công văn số 716/UBND-DTTS ngày 02/7/2018 và Biểu mẫu của Ủy ban Dân tộc để các đơn vị thực hiện nhiệm vụ được giao).

Văn phòng UBND tỉnh thông báo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh để Ban Dân tộc, Sở Tài chính biết triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, Tx, Tp;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, NL.

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Phạm Minh Trung

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

DEPARTMENT OF
ECONOMICS

1980

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

1980

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI



THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

THE UNIVERSITY OF THE SOUTH PACIFIC
SUVA, FIJI

ỦY BAN DÂN TỘC

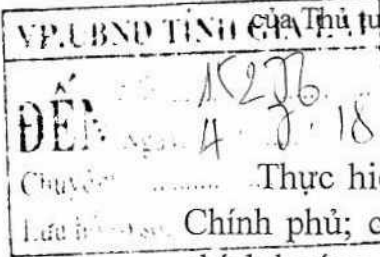
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **716** /UBDT-DTTS

V/v lập dự toán kinh phí thực hiện
Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày **02** tháng 7 năm 2018



của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ; căn cứ Công văn số 7020/BTC-NSNN ngày 14/6/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách đối với người có uy tín, Ủy ban Dân tộc đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, giao Cơ quan công tác dân tộc cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan:

1. Đối với các địa phương khó khăn, chưa tự cân đối được ngân sách theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 7 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ:

a) Lập dự toán kinh phí chi tiết theo từng nội dung chi đối với các chính sách quy định tại điểm b Khoản 1 và Khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg cho từng năm và cả giai đoạn 2018-2020 (theo biểu mẫu kèm công văn này) gửi Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính **trước ngày 10/7/2018** (file mềm gửi qua Email: vudantothieuso@cema.gov.vn) để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định hỗ trợ từ ngân sách trung ương.

b) Các chính sách còn lại quy định tại Quyết định này và hoạt động quản lý, tổ chức triển khai thực hiện chính sách tại địa phương, ngân sách địa phương cân đối, bố trí trong dự toán hàng năm của Cơ quan công tác dân tộc và các cơ quan liên quan để triển khai thực hiện.

2. Đối với các địa phương tự cân đối được ngân sách, Cơ quan công tác dân tộc lập dự toán và tổng hợp nhu cầu kinh phí thực hiện chính sách của các cơ quan liên quan gửi Sở Tài chính tổng hợp, trình trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương để triển khai thực hiện các chính sách đối với người có uy tín theo quy định tại Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

Ủy ban Dân tộc đề nghị các địa phương phối hợp, triển khai thực hiện

Nơi nhận

- Như trên;
- Bộ trưởng, CNUB (để báo);
- Các TT, PCN UBNDT;
- Cơ quan CTDT các tỉnh, TP;
- Công TTĐT UBNDT;
- Lưu: VT, DTTS (03). **110**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Phan Văn Hùng

BIỂU TÔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ

(Kèm theo công văn số 716 /UBND-TTTS ngày 02 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban Dân tộc)

UBND TỈNH.....
BAN DÂN TỘC

TÔNG HỢP NHU CẦU KINH PHÍ ĐỀ NGHỊ NSTW HỖ TRỢ

Thực hiện Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ

Số TT	Nội dung chính	Số lượng NCUT	Đơn vị tính	Nhu cầu kinh phí đề nghị NSTW hỗ trợ													
				Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng				
				Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền					
(5)	(6)	(7=5x6)	(8)	(9)	(10=8x9)	(11)	(12)	(13=11x12)	(14=7+								
I	Cấp báo chí cho NCUT	(3)	(4)														
1	Báo Dân tộc và Phát triển - Số lượng = Số kỳ phát hành/năm x số lượng NCUT; - Mức chi = giá thành một tờ báo;		Tờ														
2	Báo của địa phương - Số lượng = Số kỳ phát hành/năm x số lượng NCUT; - Mức chi = giá thành một tờ báo;		Tờ														
II	Hỗ trợ vật chất, động viên tinh thần																
1	Thăm hỏi, tặng quà NCUT nhân dịp Tết Nguyên đán - Số lượng = Số lượng NCUT/năm; - Mức chi = 1 triệu đồng/người/năm;		Người														
2	Thăm hỏi, động viên NCUT ốm đau; Tạm tính = 10% tổng số tiền thăm hỏi, tặng quà NCUT nhân dịp Tết Nguyên đán (chi theo thực tế với mức chi cụ thể theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Quy chế định số 12)																
3	Thăm hỏi, hỗ trợ gia đình NCUT gặp khó khăn:																

Nhu cầu kinh phí đề nghị NSTW hỗ trợ

Số TT	Nội dung chính	Số lượng NCUT	Đơn vị tính	Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020			Tổng cộng
				Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	Số lượng	Mức chi	Thành tiền	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7=5x6)	(8)	(9)	(10=8x9)	(11)	(12)	(13=11x12)	(14=7+10+13)
	Tạm tính = 10% tổng số tiền thăm hỏi, tặng quà NCUT nhân dịp Tết Nguyên đán (chi theo thực tế với mức chi cụ thể theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12.)												
4	Thăm viếng, động viên NCUT và thân nhân gia đình NCUT qua đời:												
	Tạm tính = 5% tổng số tiền thăm hỏi, tặng quà NCUT nhân dịp Tết Nguyên đán (chi theo thực tế với mức chi cụ thể theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Quyết định số 12)												
	Tổng cộng (I+II)												

NGƯỜI LẬP BIỂU

TM. BAN DÂN TỘC

(Ký tên, đóng dấu)